

Số: 543/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 26 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 358/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/9/2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Trần Thị Diệu H**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ M, ấp S, xã T, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là xã N, tỉnh Đồng Nai).

2. Ông **Trần Quốc V**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ H, khu phố K, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai (nay là phường P, tỉnh Đồng Nai).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Diệu H và ông Trần Quốc V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 20/4/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Phước Thiện, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (nay là Ủy ban nhân dân xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai) và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 36. Xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Bà H và ông V xác định hôn nhân giữa bà H và ông V lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 18/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý đoàn tụ mà thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống có 01 (một) con chung tên Trần Quốc Anh T, sinh ngày 11/7/2025. Khi ly hôn, các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu T cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Ông V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] Về nợ chung: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về lệ phí: Bà Trần Thị Diệu H và ông Trần Quốc V mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét việc thỏa thuận ly hôn của bà Trần Thị Diệu H và ông Trần Quốc V là phù hợp quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Diệu H và ông Trần Quốc V thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Quốc Anh T, sinh ngày 11/7/2025 cho bà Trần Thị Diệu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự thỏa thuận ông V cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt thực hiện theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, bà H, ông V vẫn có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên, cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị Diệu H và ông Trần Quốc V mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

đã nộp theo biên lai thu số 0001092 ngày 12/9/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai - Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1. Bà H và ông V đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Đồng Nai;
- UBND xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai;
- (GCNKH số 36 ngày 20/4/2024)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Kim Thoa